

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội (đợt 8);*

*Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội tại Tờ trình số 07/TTr-HĐBT ngày 23/02/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung phương án hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **95.054.855 đồng** (Chín mươi lăm triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn, tám trăm năm mươi lăm đồng), trong đó:

- Giá trị hỗ trợ bổ sung: 93.191.035 đồng.

- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 1.863.821 đồng.

\* Nguồn vốn chi trả: Vốn do Nhà đầu tư chi trả và không được khấu trừ vào tiền thuê đất.

*(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)*

2. Điều chỉnh giảm giá trị hỗ trợ của hộ ông Trần Trung Nguyên - Nguyễn Thị Thoang đã được phê duyệt tại Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (bao gồm giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu) là: **6.282.575** (Sáu triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm bảy mươi lăm đồng).

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**



(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Hộ dân                             | Địa chỉ           | Diện tích<br>đất thu hồi<br>(m <sup>2</sup> ) | Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng) |                                     |                     |                      |                          |
|-----|------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------|----------------------|--------------------------|
|     |                                    |                   |                                               | Tiền bồi<br>thường,<br>hỗ trợ đất | Nhà cửa, vật<br>kiến trúc, mồ<br>mả | Cây cối,<br>hoa màu | Chính sách<br>hỗ trợ | Giá trị hỗ trợ<br>(đồng) |
| 1   | Nguyễn Thị Đông                    | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 0                                   | 321.300             | 0                    | 321.300                  |
| 2   | Nguyễn Văn Trí                     | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 2.491.119                           | 0                   | 0                    | 2.491.119                |
| 3   | Nguyễn Văn Sum                     | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 3.645.560                           | 0                   | 0                    | 3.645.560                |
| 4   | Nguyễn Đình Việt -<br>Phan Thị Bắc | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 4.000.000                           | 0                   | 0                    | 4.000.000                |
| 5   | Trần Văn Chung +<br>Đoàn Văn Chi   | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 13.160.100                          | 0                   | 0                    | 13.160.100               |
| 6   | Trần Bé                            | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 2.512.000                           | 0                   | 0                    | 2.512.000                |
| 7   | Nguyễn Đình Thoàng                 | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 4.012.000                           | 0                   | 0                    | 4.012.000                |
| 8   | Mai Văn Chương                     | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 46.300.176                        | 1.264.680                           | 13.600.000          | 0                    | 61.164.856               |
| 9   | Trần Văn Bình                      | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 0                                   | 1.775.100           | 0                    | 1.775.100                |
| 10  | Trần Thành Kim                     | Vĩnh Hội, Cát Hải | 0,00                                          | 0                                 | 0                                   | 109.000             | 0                    | 109.000                  |
| A   | Tổng giá trị hỗ trợ                |                   |                                               |                                   |                                     |                     |                      | 93.191.035               |
| B   | Chi phí GPMB 2%                    |                   |                                               |                                   |                                     |                     |                      | 1.863.821                |
| C   | Tổng cộng (A)+(B)                  |                   |                                               |                                   |                                     |                     |                      | 95.054.855               |

